

THÔNG BÁO

V/v: " Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015"
(Kỳ họp thứ XV)

Kính gửi : Quý Cổ đông của Công ty

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông sắp xếp thời gian đến dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (kỳ họp thứ XV).

Thời gian: 01 ngày, khai mạc lúc 8 giờ 00, thứ Bảy, ngày 21 tháng 3 năm 2015.

Địa điểm: tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam, số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Theo Điều lệ, nếu cổ đông không đến dự họp được thì ủy quyền cho người đại diện của mình dự họp. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản, có chữ ký của cổ đông. Khi đến dự họp, người được ủy quyền xuất trình văn bản ủy quyền và chứng minh nhân dân cho ban tổ chức kỳ họp để dự họp.

Để tạo thuận lợi cho cổ đông, giấy ủy quyền có thể được gửi cho người được ủy quyền qua địa chỉ của Công ty hoặc qua fax, email... trước ngày khai mạc kỳ họp, chúng tôi sẽ nhận và chuyển đến người được ủy quyền để tham dự kỳ họp.

Địa chỉ: Công ty cổ phần Cafico Việt Nam; Số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; Điện thoại: (058) 3854312; Fax: (058)3854347; Email: tens@cafico.vn

Tài liệu kỳ họp được đăng toàn văn tại Website www.cafico.vn. Đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước khi dự họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

(Đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN QUANG TUYẾN

Nơi nhận :

Như trên.

Đăng trên website của Cty.

Lưu VP/HDQT.

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
KỶ HỌP THỨ XV - NGÀY 21.03.2015

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN	THỰC HIỆN
	A BUỔI SÁNG		
I	Thủ tục	08 giờ 00 - 11 giờ 30 08 giờ 00 - 08 giờ 30	Ban lễ tân
1	Cổ đông đăng ký dự họp;		
2	Đăng ký ủy quyền dự họp;		
3	Nhận phiếu biểu quyết.		
II	Nghi thức	08 giờ 30 - 09 giờ 00	Ban tổ chức
1	Tuyên bố lý do; Báo cáo kết quả cổ đông dự họp;		
2	Thông qua chương trình kỳ họp;		
3	Giới thiệu chủ trì, cử thư ký kỳ họp;		
4	Bầu Ban kiểm phiếu kỳ họp.		
III	Nội dung	09 giờ 00 - 11 giờ 30	Chủ tịch HĐQT
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và 5 năm nhiệm kỳ 2010-2014 - Kế hoạch 2015 (định hướng đến năm 2019) và báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010-2014		
2	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 và hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010-2014.		Trưởng ban BKS
3	<i>Đại hội đồng cổ đông thảo luận</i>		ĐHĐ cổ đông
4	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về mức cổ tức năm 2014. (<i>Thảo luận - Quyết nghị</i>)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
5	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về sửa đổi một số điều của Điều lệ công ty. (<i>Thảo luận - Quyết nghị</i>)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
6	Bầu Ban bầu cử.		Hội đồng quản trị
7	Thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng		Hội đồng quản trị

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN	THỰC HIỆN
8	quản trị, Ban kiểm soát. Bầu cử Hội đồng quản trị. Đề cử nhân sự. Bầu cử.		Hội đồng quản trị Ban Bầu cử
9	Công bố kết quả bầu cử Hội đồng quản trị.		Ban Bầu cử
10	Bầu cử Ban kiểm soát. Đề cử nhân sự. Bầu cử.		Hội đồng quản trị Ban Bầu cử
	B. NGHỈ TRƯA	11 giờ 30 - 13 giờ 30	
	C. BUỔI CHIỀU	13 giờ 30 - 16 giờ 00	
11	Công bố kết quả bầu cử Ban kiểm soát.		Ban bầu cử
12	Hội đồng quản trị (khóa mới) họp bầu Chủ tịch, cử Tổng giám đốc (công bố)		HDQT khóa mới
13	Ban kiểm soát (khóa mới) họp bầu trưởng ban (công bố).		BKS khóa mới
14	Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. (Thảo luận - Quyết nghị)		Hội đồng quản trị ĐHĐ cổ đông
15	Thông qua Nghị quyết kỳ họp.		Thư ký kỳ họp
16	Tổng kết, bế mạc.		Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TUYẾN

CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 122 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : " Đề nghị mức cổ tức năm 2014 "

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
(Kỳ họp thứ XV – ngày 21.3.2015)

*Căn cứ Điều lệ tổ chức về hoạt động của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam .
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.*

Căn cứ nội dung phiên họp thứ 26 ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Hội đồng quản trị (khoá III).

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp thường niên năm 2015) phê duyệt mức cổ tức năm 2014 như sau :

Mức cổ tức năm 2014: **10%** mệnh giá; chi trả bằng tiền mặt.

Nguồn chi: từ nguồn cổ tức năm 2014.

Thời gian thực hiện tháng 04 năm 2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



Nơi nhận :

Như trên;

Đăng website Công ty;

Lưu VP/HĐQT

NGUYỄN QUANG TUYẾN

Số : 123 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : " Đề nghị sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty "

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
(Kỳ họp thứ XV – ngày 21.3.2015)

Căn cứ Điều lệ tổ chức về hoạt động của Công ty cổ phần Cafico Việt Nam .
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26.11.2014;
Căn cứ tình hình thực tế trong công tác quản trị Công ty;
Căn cứ nội dung phiên họp thứ 26 ngày 27 tháng 2 năm 2015 của Hội đồng quản trị (khoá III).

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp thường niên năm 2015) phê duyệt sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty như sau :

1. Khoản 1;2 Điều 18 về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Khoản 1;2;4 Điều 20 về thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
3. Khoản 4;7 Điều 24 về thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.
4. Khoản 4c Điều 25 về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.
5. Khoản 3;7 Điều 32 về thành viên Ban kiểm soát.

(Có bản nội dung sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty kèm theo Tờ trình này)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



Nơi nhận :

Như trên;

Đăng website Công ty;

Lưu VP/HĐQT

NGUYỄN QUANG TUYẾN

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY
TRÌNH KỶ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
*(Kèm theo Tờ trình số 123 /2015/ HDQT-CFC ngày 28 tháng 2 năm 2015
của Hội đồng quản trị)*

I. Sửa đổi Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% trong số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp, người triệu tập hủy kỳ họp. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp kỳ họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp. Đại hội đồng cổ đông họp lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành kỳ họp lần hai, và trong trường hợp này kỳ họp Đại hội đồng được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Sửa đổi lại là:

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% trong số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp, người triệu tập hủy kỳ họp. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ

đồng và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp kỳ họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc kỳ họp. Đại hội đồng cổ đông họp lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành kỳ họp lần hai, và trong trường hợp này kỳ họp Đại hội đồng được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

II. Sửa đổi Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, không được thông qua bằng phương thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản.

- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- b. Kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty;
- c. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- d. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán, được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông hoặc số phiếu tán thành trong trường hợp thông qua bằng phương thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện bầu trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử là những người có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên. Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

Sửa đổi lại là:

Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại kỳ họp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, không được thông qua bằng phương thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản.

a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

d. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

a. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Dự án đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.

c. Tổ chức lại, giải thể công ty.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện bầu trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử là những người có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên. Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

4. Các quyết định khác ngoài quy định tại các khoản 2;3 Điều này được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

III. Sửa đổi Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông

nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; và từ 50% trở lên thì được đề cử tối đa (04) ứng viên.

4. Người được đề cử vào Hội đồng quản trị là cổ đông sở hữu số cổ phần phổ thông ít nhất 1,5% vốn điều lệ.

5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; hoặc kể từ khi số cổ phần phổ thông sở hữu dưới 1,5% vốn điều lệ;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

8. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Sửa đổi lại là:

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông có quyền gộp số cổ phần có quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; và từ 50% trở lên thì được đề cử tối đa (04) ứng viên.

4. Người được đề cử vào Hội đồng quản trị là cổ đông của Công ty.

5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp gần nhất) xem xét tư cách đối với thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tín nhiệm hoặc không còn đủ điều kiện làm thành viên. Quyết định bãi nhiệm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua với số phiếu 51% trở lên

trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tại kỳ họp. Việc đề nghị của Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được tiến hành bằng văn bản.

8. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

9. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

IV. Sửa đổi Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (Khoản 4c)

Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (Khoản 4c)

4c. Ngoài phạm vi quy định tại Điều 20.2 và Điều 26.2m của Điều lệ này, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty, (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); các khoản đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị trên 20% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

Sửa đổi lại là:

4c. Ngoài phạm vi quy định tại Điều 20.2 và Điều 26.2m của Điều lệ này, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty, (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh); *các khoản đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị trên 20% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;*

V. Sửa đổi Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát

Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

2. Ban kiểm soát bầu một thành viên trong số họ làm trưởng ban tại phiên họp đầu tiên của nhiệm kỳ do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì thành viên có số cổ phần sở hữu cao nhất trong số họ triệu tập họp ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cổ đông có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có tỷ lệ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên. Người được đề cử vào Ban kiểm soát là cổ đông sở hữu số cổ phần phổ thông ít nhất 01% vốn điều lệ.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;
- c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;
- d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục, không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
- e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc kể từ khi số cổ phần phổ thông sở hữu dưới 01% vốn điều lệ.

Sửa đổi lại là:

Điều 32. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

2. Ban kiểm soát bầu một thành viên trong số họ làm trưởng ban tại phiên họp đầu tiên của nhiệm kỳ do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì thành viên có số cổ phần sở hữu cao nhất trong số họ triệu tập họp ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cổ đông có quyền gộp số cổ phần biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có tỷ lệ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên. Người được đề cử vào Ban kiểm soát là cổ đông của công ty.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;

b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục, không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông (kỳ họp gần nhất) xem xét tư cách đối với thành viên Ban kiểm soát không còn đủ tín nhiệm hoặc không còn đủ điều kiện làm thành viên. Quyết định bãi nhiệm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua với số phiếu 51% trở lên trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết có mặt tại kỳ họp. Việc đề nghị của Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được tiến hành bằng văn bản.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TUYẾN

Số : 126 /2015/HĐQT-CFC

Cam Ranh, ngày 14 tháng 3 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v : ” Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị,
thành viên Ban kiểm soát”.

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Căn cứ khoản 6 Điều 25 và khoản 4 Điều 33 Điều lệ Công ty cổ phần Cafico Việt Nam quy định thẩm quyền quyết định mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện nội dung phiên họp thứ 27 ngày 13 tháng 3 năm 2015 của Hội đồng quản trị (khóa 3) thống nhất mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát để đệ trình Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

1. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị : 156 triệu đồng/năm, bao gồm các mức sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị : 36 triệu đồng / năm

Thành viên Hội đồng quản trị : 30 triệu đồng / năm

2. Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát: 78 triệu đồng / năm, bao gồm các mức sau:

Trưởng ban kiểm soát : 30 triệu đồng / năm

Thành viên Ban kiểm soát : 24 triệu đồng / năm

3. Thù lao trên được chi trả cho từng thành viên theo quý, vào tháng đầu của quý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông, kỳ họp thường niên năm 2015 (kỳ họp thứ XV ngày 21.3. 2015) thảo luận, quyết nghị.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

Nơi nhận :

Như trên;

Lưu VP/HĐQT Cty.



NGUYỄN QUANG TUYẾN



CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DƯ THẢO

Cam Ranh, ngày 28 tháng 02 năm 2015

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I. ĐỀ CỬ:

1. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

a. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị tối đa là 7 người, danh sách được bầu là 5 người.

b. Đề cử: Trên cơ sở quy định của điều lệ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ :

Từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên;

Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng viên;

Từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 3 ứng viên;

Từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 4 ứng viên.

Thực hiện đề cử, Ban tổ chức kỳ họp phát phiếu đề cử cho các cổ đông dự họp để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo nguyện vọng của mình. Ban tổ chức kỳ họp nhận lại phiếu đề cử để tổng hợp việc đề cử của cổ đông dự họp. Lập danh sách đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo nhóm cổ đông đạt được số cổ phần sở hữu theo tỷ lệ quy định của điều lệ để tiến hành lập danh sách ứng viên Hội đồng quản trị.

Nếu cổ đông dự họp đề cử danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị chưa đủ số lượng người dự bầu thì Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu bổ sung để đủ số lượng ứng viên dự bầu.

2. Đề cử thành viên Ban kiểm soát:

a. Danh sách ứng viên Ban kiểm soát tối đa là 5 người, danh sách được bầu là 3 người.

b. Đề cử: Trên cơ sở quy định của điều lệ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ :

Từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 1 ứng viên;

Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng viên;

Từ 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 3 ứng viên;

Thực hiện đề cử, Ban tổ chức kỳ họp phát phiếu đề cử cho các cổ đông dự họp để đề cử ứng viên Ban kiểm soát theo nguyện vọng của mình. Ban tổ



chức kỳ họp nhận lại phiếu đề cử để tổng hợp việc đề cử của cổ đông dự họp. Lập danh sách đề cử các ứng viên Ban kiểm soát theo nhóm cổ đông đạt được số cổ phần sở hữu theo tỷ lệ quy định của điều lệ để tiến hành lập danh sách ứng viên Ban kiểm soát.

Nếu cổ đông dự họp đề cử danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát chưa đủ số lượng người dự bầu thì Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu bổ sung đủ số lượng ứng viên dự bầu.

II. BẦU CỬ:

1. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được tiến hành theo phương thức bầu dồn phiếu, được thực hiện cụ thể như sau:

Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu cử. Trong phiếu bầu cử được ghi họ, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, số phiếu được bầu (số cổ phần biểu quyết X 5).

Mỗi phiếu bầu cử có in sẵn danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông dự họp căn cứ số phiếu được quyền bầu cử của mình để bầu cho các ứng viên theo danh sách, cổ đông có thể bầu hết số phiếu cho một người hay phân bổ cho ứng viên nào thì ghi cụ thể vào dòng có tên ứng viên tương ứng.

2. Bầu cử thành viên Ban kiểm soát:

Bầu cử thành viên Ban kiểm soát được tiến hành theo phương thức bầu dồn phiếu, được thực hiện cụ thể như sau:

Mỗi cổ đông dự họp được phát một phiếu bầu cử. Trong phiếu bầu cử được ghi họ, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, số phiếu được bầu (số cổ phần biểu quyết X 3).

Mỗi phiếu bầu cử có in sẵn danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát.

Cổ đông dự họp căn cứ số phiếu được quyền bầu cử của mình để bầu cho các ứng viên theo danh sách, cổ đông có thể bầu hết số phiếu cho một người hay phân bổ cho ứng viên nào thì ghi cụ thể vào dòng có tên ứng viên tương ứng.

III. PHIẾU BẦU CỬ KHÔNG HỢP LỆ:

Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:

Phiếu bầu cử có số phiếu bầu cho các ứng viên trong danh sách cộng lại vượt quá số phiếu của cổ đông được quyền bầu cử.

Phiếu bầu cử có ghi thêm danh sách ứng viên ngoài danh sách ứng viên đã được in sẵn trong phiếu bầu cử hoặc gạch bỏ một người hay một số người trong danh sách ứng viên.

Phiếu bầu cử bị tẩy xóa, nhàu nát, chữ viết không đọc được hoặc phiếu bầu cử không phải do Công ty phát hành.

IV. TRÚNG CỬ:

Người trúng cử là những ứng viên có số phiếu được bầu lần lượt từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát cần bầu theo quy định của điều lệ.



Trường hợp có hơn một người có số phiếu trúng cử thấp nhất bằng nhau, người nào có số cổ phần sở hữu cao hơn thì người đó trúng cử.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trúng cử có số phiếu cao nhất chịu trách nhiệm triệu tập và chủ trì phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để bầu chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát và ra các quyết định theo quy định của điều lệ.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:

Quy chế bầu cử này, đã được thông qua Hội đồng quản trị tại phiên họp thứ 26 ngày 27.2.2015, sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2015 phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM



Cam Ranh, ngày 19 tháng 03 năm 2015



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty CP Cafico Việt Nam

Chúng tôi báo cáo tình hình hoạt động và kết quả làm việc của Ban kiểm soát trong năm 2014 và nhiệm kỳ 2010-2014 với các nội dung sau :

A. Kết quả thẩm định tình hình hoạt động của công ty năm 2014.

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được qui định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cafico Việt Nam, Ban kiểm soát đã xây dựng chương trình hoạt động định kỳ, thường xuyên nắm bắt tình hình thực tế hoạt động của các đơn vị SXKD thuộc Công ty. Hằng quý Ban kiểm soát đã tổ chức làm việc, xem xét các chứng từ sổ sách và họp tổng hợp kết quả thẩm định, đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Công ty và công tác quản lý kế toán một cách nghiêm túc, bảo đảm tính xác thực trong công tác thẩm tra.

2. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính của công ty.

Hoạt động SXKD năm 2014 của công ty có những khó khăn thuận lợi như sau:

Thuận lợi.

Tay nghề công nhân được nâng cao đã giảm định mức tiêu hao nguyên liệu, công nhân đã có ý thức tự giác trong tiết kiệm vật tư, năng lượng.

Công ty đã có những cải tiến hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm chi phí sản xuất hợp lý góp phần tăng khả năng cạnh tranh.

Thị trường đầu ra ổn định, sản phẩm của Công ty sản xuất và chế biến bảo đảm được các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng đơn đặt hàng của khách hàng, giữ vững được uy tín thương hiệu.

Hoạt động tài chính: Lãnh đạo Công ty đã điều hành linh hoạt hoạt động tài chính; sử dụng hợp lý nguồn vốn vay để phục vụ sản xuất, giải phóng nhanh hàng tồn kho, bán hàng nhanh để thu hồi nguồn vốn.

Khó khăn :

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới nói chung và nước ta nói riêng có nhiều biến động, ảnh hưởng khủng hoảng tài chính, lạm phát giảm nhưng giá cả vật tư, hàng hóa - năng lượng vẫn xu hướng tăng.

Về nguyên liệu sản xuất, sản lượng thủy sản đánh bắt nói chung trong nước và trên thế giới ngày càng giảm, sản lượng mực cũng khan hiếm, giá cả tranh mua cao. Nhằm bảo đảm cho sản xuất Công ty vừa đẩy mạnh nhập khẩu vừa tổ chức mua nguyên liệu



trong nước để đảm bảo cho sản xuất vừa có dự trữ cho cuối năm 2014 với số lượng khá. Nguồn nguyên liệu trong nước ít dần, mùa vụ không rõ ràng, cạnh tranh mua gay gắt làm giá cả tăng cao. Hải sản nói chung, đặc biệt là các loại mực lại có xu hướng tiêu thụ nội địa ngày càng mạnh đã ảnh hưởng rất nhiều đến số lượng và giá cả nguyên liệu.

Lao động: Lãnh đạo Công ty đã cải cách chính sách chế độ tiền lương, tăng lương hợp lý để giữ nguồn nhân lực đặc biệt là công nhân có tay nghề. Tiền lương bình quân tăng 22,8 % trong năm 2014 so với năm 2013. Một số công nhân nghỉ việc, chuyển việc do sức khỏe không phù hợp, do cạnh tranh lao động nên lực lượng công nhân làm việc tại Công ty giảm hơn 13% so với năm 2013.

Mặt khác, do mức lương tối thiểu được nhà nước điều chỉnh tăng, giá vật tư-năng lượng, giá nguyên liệu trong nước tăng nên đa số chi phí đầu vào tăng. Ngoài chi phí tiền lương tăng, tiền đóng BHXH cho người lao động cũng tăng, chi phí điện nước, chi phí vận chuyển, chi phí vật tư đều tăng hơn so với năm 2013. Chi phí sản xuất của Công ty năm 2014 đã ảnh hưởng hiệu quả kinh doanh.

Về thị trường: Hầu hết sản phẩm của Công ty được xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản. Kim ngạch xuất khẩu vào thị trường này chiếm trên 98% tổng kim ngạch xuất khẩu của công ty. Đa số giá xuất khẩu của các sản phẩm giảm do sự suy yếu của đồng Yen so với đồng Dollar Mỹ làm giảm đáng kể doanh thu của đơn vị.

Đánh giá chung: Hoạt động SXKD của Công ty năm 2014 còn gặp rất nhiều khó khăn .

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty AISC với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu thực hiện	Kết quả (VN đồng)
1	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	150.541.346.325
2	Các khoản giảm trừ	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	150.541.346.325
4	Khấu hao	2.369.852.320
5	Tổng chi phí sản xuất	142.093.286.129
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	6.078.207.876
7	Doanh thu hoạt động tài chính	701.572.267
8	Chi phí hoạt động tài chính	999.722.834
9	Lợi nhuận khác	119.505.937
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.899.563.246
11	Thuế thu nhập doanh nghiệp	905.852.357
12	Trích quỹ đầu tư phát triển	640.000.000
13	Trích quỹ dự trữ tài chính	0
14	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0
15	Lãi năm các năm trước chưa phân phối	(1.471.021.153)
16	Quỹ cổ tức được trích năm nay	2.500.000.000
17	Quỹ cổ tức đầu năm	3.194.252.109
18	Lãi chưa phân phối Chuyển sang năm	321.876.505

19	Quỹ cổ tức đã chi trong năm	2.921.136.000
20	Số dư quỹ cổ tức cuối năm	2.773.116.109

Qua thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2014, chúng tôi có nhận xét về công tác điều hành và quản lý như sau:

Mọi hoạt động của Công ty thực hiện đúng điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Các quy chế được xây dựng và thực hiện bảo đảm hợp lệ, hợp pháp.

Các cơ sở SXKD của Công ty đã làm tốt việc mở sổ sách ghi chép, lưu trữ chứng từ đầy đủ, đúng qui định. Công tác quản lý định mức kinh tế, kỹ thuật, ý thức tiết kiệm vật tư, chi phí ở từng bộ phận trong Công ty được quan tâm.

Tổ chức tốt công tác kiểm kê, đánh giá tài sản cuối năm:

- Đối với vật tư, nhiên vật liệu, tài sản: số lượng sổ sách đúng với thực tế, mức dự trữ thấp nhất, bảo đảm chất lượng.

- Thành phẩm đông lạnh tồn kho: chất lượng đảm bảo, số lượng và giá trị sổ sách đúng thực tế, giá trị hạch toán hàng tồn kho hợp lý, bảo đảm an toàn khi tiêu thụ.

Trong công tác hạch toán kế toán: việc lưu giữ chứng từ và lập sổ sách hợp pháp, đúng qui định; việc tổng hợp các số liệu chi tiết, lên cân đối tài khoản đúng và chính xác; phân bổ chi phí, kết chuyển chi phí hợp lý đúng đối tượng; biểu mẫu báo cáo, báo cáo tài chính đúng qui định.

3. Đánh giá chung :

Trong năm 2014, HĐQT đã có những chủ trương đúng đắn, tháo gỡ được nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh khả quan, đã duy trì và phát huy được một số mặt trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh mang tính tiền đề cho hoạt động của năm kế hoạch tiếp theo, giữ vững và phát huy uy tín thương hiệu, khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2014, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, Công ty.

Ban kiểm soát cảm ơn sự hỗ trợ của quý cổ đông, sự hợp tác và phối hợp của Ban giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty đã tạo điều kiện để chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

B. Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ III.

Đại hội đồng cổ đông lần thứ IX nhiệm kỳ III đã tín nhiệm vào Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. BKS đã bầu một người làm trưởng ban.

Ong Nguyễn Nhân : Trưởng ban

Ong Huỳnh Văn Phúc : Thành viên

Bà Huỳnh Thị Điểm : Thành viên

Ban kiểm soát báo cáo kết quả quá trình thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ III như sau:

_ Ban kiểm soát làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình, công tâm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, làm đúng điều lệ của công ty.



_ Đoàn kết nội bộ, bàn bạc thống nhất, hợp tác làm việc, không làm ảnh hưởng, không cản trở hoạt động của HĐQT, không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

_ Ban kiểm soát thực hiện chương trình hoạt động đúng điều lệ, định kỳ hằng quý thẩm tra các mặt hoạt động của Công ty, báo cáo kết quả cho HĐQT, tiếp thu ý kiến, kiến nghị với HĐQT những vấn đề còn tồn tại nhằm hoàn thiện hơn công tác quản lý.

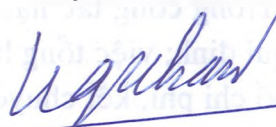
_ HĐQT thường xuyên thông báo các chủ trương hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát là bộ phận tham mưu cho HĐQT trong việc kiểm soát thực hiện chủ trương.

_ Ban tổng giám đốc, các phòng ban, các cơ sở sản xuất luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ.

Ban kiểm soát kết thúc nhiệm vụ nhiệm kỳ III, với tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, Ban kiểm soát cơ bản hoàn thành nhiệm vụ.

Trân trọng cảm ơn,

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Nhân